

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC DUY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ THƯƠNG MẠI NGỌC DUY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC DUY TRADING AND ENGINEERING JOIN STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NGOC DUY TRADING, JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108160418

3. Ngày thành lập: 06/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Miêng Hạ, Xã Hoa Sơn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974 88 66 45

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác Bán buôn hoa và cây Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
3.	Bán buôn gạo	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
5.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
6.	Phá dỡ	4311
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

8.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, hệ thống chiếu sáng, chuông báo cháy, hệ thống báo động chống trộm, tín hiệu điện và đèn trên đường phố	4321
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su; Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663(Chính)
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
15.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
16.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
17.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

18.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
19.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
20.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
21.	Xây dựng công trình công ích	4220
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp Xây dựng công trình đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê, xây dựng đường hầm, các công trình thể thao ngoài trời	4290
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
25.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
26.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
27.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán đồ gia dụng Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
32.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
33.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
34.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
35.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, màu, véc ni, kính xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4752
41.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
42.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
43.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
45.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

46.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác, hàng may mặc, giày dép	4641
47.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
48.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ dụng cụ y tế, nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
49.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
50.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
51.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
52.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
53.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
54.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
55.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
56.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
57.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
58.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
59.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
60.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: Sản xuất hồ, bê tông chịu lửa Sản xuất sản phẩm gốm sứ chịu lửa, gạch, ngói chịu lửa. Sản xuất bình, nồi, vôi, ống	2391
61.	Xây dựng nhà các loại	4100
62.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
63.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
64.	Bốc xếp hàng hóa	5224
65.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
66.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN NIÊN	Thôn Miêng Hạ, Xã Hoa Sơn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	204.000	2.040.000.000	30,000	001072013878	
			Tổng số	204.000	2.040.000.000	30,000		
2	NGUYỄN THỊ CÚC	Thôn Miêng Hạ, Xã Hoa Sơn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	204.000	2.040.000.000	30,000	017518296	
			Tổng số	204.000	2.040.000.000	30,000		
3	NGUYỄN DUY NGỌC	Thôn Miêng Hạ, Xã Hoa Sơn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	272.000	2.720.000.000	40,000	001083014920	
			Tổng số	272.000	2.720.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY NGỌC

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *11/04/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001083014920*

Ngày cấp: *25/03/2016*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Miêng Hạ, Xã Hoa Sơn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Miêng Hạ, Xã Hoa Sơn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội